

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2022/HS-ST**  
Ngày: 03-03-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Phương.

*Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Xuân Đào

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp;

Ông Trần Thanh Hùng;

Ông Đặng Văn Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXX-ST ngày 07/01/2022, đối với bị cáo:

**Đặng Huy T**, sinh năm 1955 tại Hậu Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/10. Nơi đăng ký thường trú: Ấp TN, thị trấn D, huyện H, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Đường số x, phường P, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Huy T1, đã chết và bà Đỗ Thị L, đã chết; Gia đình bị can có 06 anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là bà Lâm Thu T2 (đã chết), có 04 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt truy nã ngày 26/5/2021 - Có mặt;

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo:* Luật sư Dương Văn O – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai - Có mặt;

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Dương Văn O, khu phố xx, phường Đ, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị hại:* Trần Quốc T3, sinh năm 1963 (đã chết).

Địa chỉ: Số xxx, khu S, Thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Người đại diện hợp pháp gia đình của bị hại:* Bà Lê Thị Thanh M, sinh năm 1962 - Có mặt;

Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Thanh M: Bà Trần Thị Thanh T4, sinh năm 1985 - Có mặt;

Cùng địa chỉ: khu S, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* Bà Song Thịannah M1, sinh năm 1966 - Vắng mặt;

Địa chỉ: khu H, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Huy T làm nghề bán kẹo kéo dạo tại khu vực huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 12 giờ ngày 14/5/2003, bị cáo T đến đứng bán kẹo kéo cho học sinh trước cổng Trường tiểu học A, khu H, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay là đường T, khu H, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) thì bị anh Trần Quốc T3 sinh năm 1963 là nhân viên bảo vệ của Trường tiểu học A ra đuổi không cho bị cáo T buôn bán kẹo kéo trước cổng trường. Thấy anh T3 chỉ đuổi bị cáo T mà không đuổi những người khác nên bị cáo T bực tức chửi anh T3 “Mày chỉ là con chó giữ cổng”. Nghe vậy, anh T3 dùng tay nắm 01 cái trứng vào mặt bị cáo T dẫn đến hai bên xảy ra xô xát, vật lộn với nhau. Lúc này, bị cáo T vùng ra được và chạy đến sạp bán trái cây cách đó khoảng 05m lấy 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm cầm trên tay phải quay lại chỗ anh T3. Cùng lúc, anh T3 xông đến đánh bị cáo T nhưng bị cáo T tránh được và dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực trái làm anh T3 tử vong.

Sau khi phạm tội, bị cáo T bỏ trốn đến ngày 26/5/2021 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai bắt truy nã.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 đôi dép da màu nâu (đã mục nát).

- 02 nón lưỡi trai (đã mục nát).

\* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/5/2003 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định hiện trường trước cổng Trường tiểu học A, thị trấn L, tỉnh Đồng Nai.

\* Tại bản giám định pháp y số 1318/PY ngày 15/4/2003 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Quốc T3 như sau:

- Bên ngoài: Vết rách vải áo vùng ngực trái mép gọn, vết thương hình bầu dục ở vùng ngực dưới vú trái mép gọn tụ máu trực vết xiên phải 45° hướng rãnh thương hướng chéo lên trên.

- Bên trong: Thủng cơ liên sườn và đứt sụn sườn 5, 6 bên trái, thủng bao màng tim mặt trước, thủng cơ tim tâm thất phải. Trong bao màng tim và trong lòng ngực (T) có nhiều máu.

- Nguyên nhân tử vong: Choáng mất máu do vết thương thủng cơ tim.

- Hung khí: Vật sắc nhọn.

Quá trình điều tra: chị Trần Thị Thanh T4 đại diện theo ủy quyền của gia đình anh Trần Quốc T3 yêu cầu bồi thường chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho Trần Quốc C sinh ngày 15/9/1987, Trần Quốc H sinh ngày 30/5/1990 (con của bị hại) đến tuổi trưởng thành và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 482.000.000đ (Bốn trăm tám mươi hai triệu đồng). Hiện nay, gia đình bị cáo Đặng Huy T đã giao nộp số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để bồi thường cho gia đình bị hại.

Cáo trạng số 5371/CT-VKS-P2 ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đặng Huy T tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1, Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Huy T đã khai nhận tội và khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Hiện nay, bị cáo đang bị bệnh đột quỵ cho nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường 482.000.000đ (bốn trăm, tám mươi hai triệu đồng). Trong đó: 50.000.000đ (năm mươi triệu) tiền mai táng phí, 132.000.000đ (một trăm, ba mươi hai triệu) tiền trợ cấp nuôi con và 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Về hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo về tội giết người là đúng pháp luật. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, đã bồi thường một phần thiệt hại nộp tại cơ quan thi hành án cho gia đình bị hại, bị cáo có nhiều bệnh. Đề nghị xử bị cáo từ 13 năm đến 15 năm tù về tội “Giết người”, buộc bị cáo bồi thường, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất cáo trạng viện kiểm sát về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo với lý do:

- Nguyên nhân bị hại cũng đã đâm vào mặt bị cáo nên bị cáo tức giận, hoàn cảnh khó khăn gia đình bị cáo khó khăn, có 04 con nhỏ nhưng khi không được bán kẹo kéo nên bị cáo mới tức giận, bức xúc không kiềm chế được, giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, truy tố bị cáo có yếu tố còn đồ là chưa phù hợp. Nhân thân của bị cáo thì chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo trốn truy nã vì bị cáo còn phải nuôi 04 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp, bị cáo bị nhiều bệnh. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo dưới khung hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa, bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2003, tại trước cổng Trường tiểu học A, khu H, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (nay thuộc đường T, khu H, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai), do mâu thuẫn bột phát trong cuộc sống, bị cáo Đặng Huy T đã có hành vi sử dụng 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm đâm 01 nhát trúng vào ngực trái của anh Trần Quốc T3 làm anh T3 tử vong vì bị choáng mất máu do vết thương thủng cơ tim.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đặng Huy T vào tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1, Điều 123 của Bộ luật Hình sự đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Khi lượng hình phạt, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo như:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã nộp số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo có nhiều bệnh như tai biến mạch máu não, tiểu đường, bệnh tim. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị Thanh T4 đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Thanh M yêu cầu bồi thường chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho Trần Quốc Csinh ngày 15/9/1987, Trần Quốc H sinh ngày 30/5/1990 (con của bị hại) đến tuổi trưởng thành và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 482.000.000đ (Bốn trăm tám mươi hai triệu đồng).

Xét thấy, Tòa án chấp nhận các yêu cầu sau:

- Tồn thất tinh thần: 100.000.000 đồng.

- Chi phí mai táng: 50.000.000 đồng.

- Trợ cấp nuôi con bị hại gồm: Cháu Trần Quốc C, sinh ngày 15/9/1987 tính từ ngày bị cáo phạm tội đến khi cháu C đủ 18 tuổi là 28 tháng x 745.000 đồng = 20.860.000 đồng. Cháu Trần Quốc H sinh ngày 30/5/1990 tính từ ngày bị cáo phạm tội đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi là 71 tháng x 745.000 đồng = 52.895.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là **223.755.000** (hai trăm, hai mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn) đồng. Do đó, số tiền gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 482.000.000 đồng là không có cơ sở.

Số tiền 30.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án để đảm bảo thi hành án cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Tại phiên tòa, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Trình bày của Luật sư bào chữa: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ nên được chấp nhận. Riêng đề nghị xem xét tình tiết bị cáo bị kích động mạnh là không có cơ sở bởi lẽ việc mua bán hàng rong trước cổng trường là sai, bị cáo có lời lẽ xúc phạm bị hại trước nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ là đúng.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Huy T phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đặng Huy T 15 (mười lăm) năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép da màu nâu, 02 nón lưỡi trai đã thu giữ không còn giá trị sử dụng (đã mục nát).

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số NK22/015 ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan điều tra PC01 – Công an Đồng Nai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai)

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đặng Huy T phải bồi thường cho bà Lê Thị Thanh M số tiền 223.755.000 (hai trăm hai mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Tạm giữ số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng do gia đình bị cáo đã nộp tại Công an tỉnh Đồng Nai, hiện Công an tỉnh Đồng Nai đã chuyển tới Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai ngày 30/11/2021 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Đặng Huy T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 11.187.750 (mười một triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai – Bị cáo;
- Các đương sự - Luật sư;
- PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trần Nam Phương**